

C. Quy luật tương ứng giữa các yếu tố nghệ thuật tạo hình Phương Đông với tâm sinh lý người

1. Quan hệ tương ứng giữa màu sắc với ngũ hành và tâm sinh lý.

a. Tương ứng giữa màu sắc với ngũ hành và tâm sinh lý.

Vạn vật trong thiên nhiên có muôn màu, muôn sắc, nhưng theo quy luật khí vật tương ứng và ngũ hành, người ta chọn ra năm màu khác biệt nhau nhất làm đại biểu ứng với ngũ hành và tâm sinh lý con người như sau (Bảng 4-11):

Bảng 4-11. Bảng tương ứng tâm lý, màu sắc theo ngũ hành

(Trích ở sách châm cứu Đại thành của Dương Kế Châu đời Minh trong những trang từ 192 đến 260, rồi tổng hợp lại thành bảng này.)

Ngũ hành	Màu	Hành	Thế	Kim	Thuỷ
Mộc	Xanh	Sinh	Trưởng	Trắng	Đen
Tên	Đỏ	Tên	Tên	Đỏ	Đỏ
Tên	Tên	Tên	Tên	Tên	Tên
Tên	Tên	Tên	Tên	Tên	Tên

Những tính cách tâm lý ghi trong bảng chỉ là những nét điển hình cho rất nhiều mức độ trạng thái khác nhau trong năm hành. Ví dụ một số như sau:

Bảng 4-12: Các trạng thái tâm lý tương ứng ngũ hành

Ngũ hành	Màu	Hành	Thế	Kim	Thuỷ
Tên	Tên	Tên	Tên	Tên	Tên
Tên	Tên	Tên	Tên	Tên	Tên
Tên	Tên	Tên	Tên	Tên	Tên

Trong các bảng tương ứng giữa các yếu tố tạo hình giới thiệu sau, tôi chỉ ghi tâm lý đại biểu cho tiện, không nên hiểu theo máy móc, nhất là ở hành mộc, xin lưu ý để tránh thắc mắc, khi xem xét về các màu đặt cạnh nhau, tôi chọn năm

màu đại biểu thường dùng trong tranh dân gian: Xanh (lục), đỏ, vàng, trắng, đen. Với năm màu này, trong khuôn hình bằng nhau, ghép nhóm hai màu khác nhau, không lặp lại, có tất cả mười lăm nhóm, hiệu ứng cảm giác do mỗi nhóm màu gây ra rất khác nhau (Hình 4-15).

Tôi lại đem quy tập riêng những nhóm hai màu có quan hệ theo ngũ hành tương sinh, tương đồng và tương khắc - kết quả cho thấy bất kể là màu gì, ở các nhóm tương sinh hiệu ứng cảm giác rất khác với nhóm tương đồng và càng rất khác so với tương khắc (Hình 4- 16) .

b. Quan hệ tương ứng giữa nhiều màu sắc với ngũ hành với ngũ hành và tâm lý con người

Trong phần trên tôi đã giới thiệu tương ứng giữa màu sắc với ngũ hành và tâm sinh lý con người nhưng mới là nét đại biểu, ở đây tôi xin giới thiệu những hiệu ứng do các nhóm hai màu cạnh nhau. Những tâm lý tương ứng với các nhóm nhiều màu thì theo đó mà suy ra.

Màu xanh với các màu khác:

+ *Màu xanh trên nền xanh* hoặc đặt cạnh màu xanh như màu xanh ở mùa xuân, thì màu xanh trở thành *xanh rờn*, mộc đồng mộc, ứng với tâm lý hăng hái thêm hăng hái, tin tưởng có hỗ trợ.

+ *Màu xanh trên nền đỏ*, hoặc đặt cạnh màu đỏ như màu xanh ở mùa hạ, màu xanh trở thành *xanh ngắt*, mộc sinh hoả, ứng với tâm lý hy vọng, niềm tin đã gặp được kết quả mong muốn.

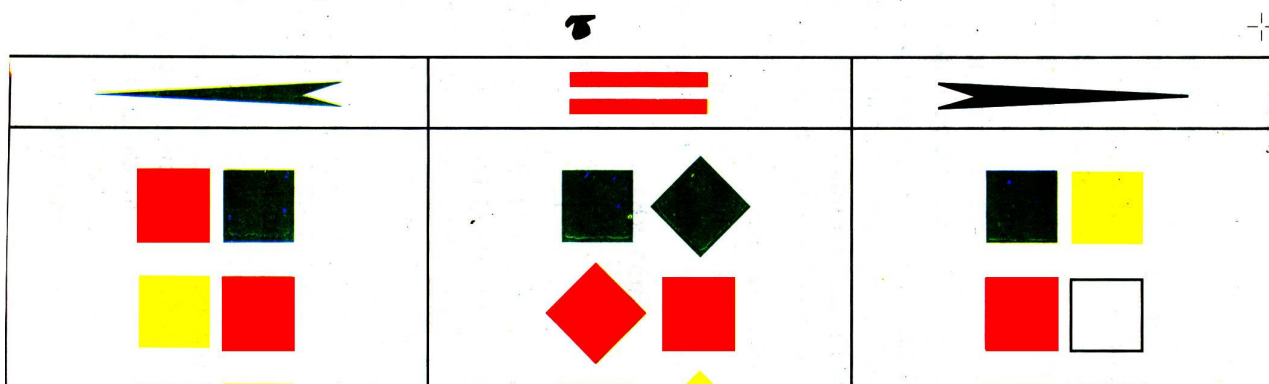
+ *Màu xanh trên nền vàng* hoặc đặt cạnh màu vàng như màu xanh ở cuối mùa hạ, màu xanh trở thành *xanh non*, mộc khắc thổ, ứng với tâm lý sự lo lắng đã xâm nhập vào niềm tin, sức ý này sinh trong sự hăng hái.

+ *Màu xanh trên nền trắng*, hoặc đặt cạnh màu trắng như màu xanh ở vào mùa thu, màu xanh trở nên *xanh xỉn*, kim khắc mộc, ứng với tâm lý nỗi buồn nảy sinh trong lòng hăng hái, nỗi giận xâm chiếm lòng dũng cảm.

+ *Màu xanh trên nền đen*, hoặc đặt cạnh màu đen như màu xanh ở mùa đông, màu xanh trở thành *xanh đậm*, thủy sinh mộc, ứng với tâm lý là lòng hăng hái có thêm lý lẽ hoặc kỹ thuật, khéo léo.

Hình 4-16 : Quan hệ sinh khắc giữa mầu và mầu, xếp theo : tương đồng, tương sinh, tương khắc.

- Cột giữa, mầu với mầu tương đồng. - Cột bên trái, mầu với mầu tương sinh, hành của mầu phía ong sinh hành của mầu phía ngoài. - Cột bên phải, mầu với mầu tương khắc, hành của mầu phía trong hắc hành của mầu phía ngoài.



Màu đỏ, với các màu khác:

+ *Màu đỏ trên nền xanh*, hoặc đặt cạnh màu xanh như màu đỏ ở mùa xuân, màu đỏ thành *đỏ sẫm*, mộc sinh hoả, ứng với tâm lý hăng hái thêm vui mừng.

+ *Màu đỏ trên nền đỏ*, hoặc đặt cạnh màu đỏ như màu đỏ ở mùa hạ, màu đỏ thành *đỏ rực*, ứng với tâm lý vui thêm vui *màu đỏ trên nền vàng*, hoặc đặt cạnh màu vàng như màu đỏ ở cuối hạ, hoả sinh thổ, màu đỏ thành *đỏ thoi*, là niềm vui trong bình tĩnh, hoặc niềm vui đến cho người đang lo lắng.

+ *Màu đỏ trên nền trắng*, hay đặt cạnh màu trắng như màu đỏ ở mùa thu, hoả khắc kim, màu đỏ thành *đỏ xỉn*, ứng với sáng kiến hoặc niềm vui bị hẫng, bị nỗi buồn xâm chiếm.

+ *Màu đỏ trên nền đen*, hay đặt cạnh màu đen như màu đỏ ở mùa đông, thuỷ khắc hoả, màu đỏ thành *đỏ đậm*, là niềm vui trong sự sợ hãi, niềm vui không đúng lúc.

- Màu vàng với các màu khác:

+ *Màu vàng trên nền xanh*, hoặc đặt cạnh màu xanh như màu vàng ở mùa xuân, mộc khắc thổ, màu vàng thành *vàng nâu*, ứng với tâm lý sự bình thản bị kích động, nỗi lo lắng bắt đầu biến thành hành động tức giận.

+ *Màu vàng trên nền đỏ*, hoặc đặt cạnh màu đỏ, như màu vàng ở mùa hạ, hoả sinh thổ, màu vàng thành *vàng óng*, nổi lo trong niềm vui.

+ *Màu vàng trên nền vàng*, hoặc đặt cạnh màu vàng như màu vàng ở cuối hạ, thổ đồng thổ, màu vàng thành *vàng ươm*, ứng với tâm lý lo thêm lo.

+ *Màu vàng trên nền trắng*, hoặc đặt cạnh màu trắng, như màu vàng ở mùa thu, thổ sinh kim, màu vàng thành *vàng xỉn*, ứng với tâm lý sự an ủi cho nỗi' buồn hoặc lo thêm buồn.

+ *Màu vàng trên nền đen*, hoặc đặt cạnh màu đen như màu vàng ở mùa đông, thổ khắc thuỷ, màu vàng thành *vàng nhạt*, ứng với tâm lý lo lo thêm sợ.

- Màu trắng với các màu khác:

+ *Màu trắng trên nền xanh*, hoặc đặt cạnh màu xanh như màu trắng ở mùa xuân, kim khắc mộc, màu trắng thành *trắng nõn*, ứng với tâm lý nỗi buồn còn có niềm tin, hoặc có thêm giận.

+ *Màu trắng trên nền đỏ*, hoặc đặt cạnh màu đỏ như màu trắng ở mùa hạ, hoả khắc kim, màu trắng thành *trắng toát*, ứng với tâm lý nỗi buồn pha niềm vui.

+ *Màu trắng trên nền vàng*, hoặc đặt màu vàng như màu trắng cuối mùa hạ, thổ sinh kim, màu trắng thành *trắng trong*, ứng với tâm lý buồn thêm lo.

+ *Màu trắng trên nền trắng*, hoặc đặt cạnh màu trắng như màu trắng ở mùa thu, kim đồng kim, màu trắng thành *trắng xỉn*, ứng với tâm lý buồn lại thêm buồn.

+ *Màu trắng trên nền đen*, hoặc đặt cạnh màu đen như màu trắng ở mùa đông, kim sinh thuỷ, màu trắng thành *trắng mịn trắng mượt*, ứng với tâm lý buồn pha thêm hoảng sợ.

- Màu đen với các màu khác:

+ *Màu đen trên nền xanh*, hoặc đặt cạnh màu xanh như màu đen ở mùa xuân, thuỷ sinh mộc, màu đen thành *đen sẫm*, ứng với tâm lý sự sợ hãi có pha niềm tin, hy vọng.

+ *Màu đen trên nền đỏ*, hoặc đặt cạnh màu đỏ như màu đen ở mùa hạ, thủy khắc hỏa, màu đen thành *đen nhánh*, ứng với tâm lý trong nỗi sợ nảy niềm vui.

+ *Màu đen trên nền vàng*, hoặc đặt cạnh màu vàng như màu đen ở cuối hạ, thổ khắc thủy, màu đen thành *đen chìm, đen thâm*, ứng với tâm lý sợ hãi thêm lo lắng.

+ *Màu đen trên nền trắng*, hoặc đặt cạnh màu trắng như màu đen ở mùa thu, kim sinh thủy, màu đen thành *đen nổi*, ứng với tâm lý nỗi sợ thêm buồn rầu.

+ *Màu đen trên nền đen*, hoặc đặt cạnh màu đen, như màu đen ở mùa đông, thủy đồng thủy, màu đen thành *đen kịt*, ứng với tâm lý sợ hãi thêm sợ hãi.

c. Hiệu quả của sự phối hợp giữa nhiều màu sắc và các yếu tố tạo hình

Nếu một màu đặt cạnh ba, bốn màu khác cũng theo ngũ hành mà tính như trên. Những tỷ lệ diện tích to nhỏ hơn nhau, chính phụ khác nhau thì theo đó mà có ảnh hưởng nhiều ít khác nhau.

Trong nghệ thuật tạo hình, không lúc nào màu sắc tách rời hình thể, vì vậy màu sắc luôn là thành phần hỗn hợp tác động với hình và các yếu tố khác nữa. Riêng bản thân màu, hiệu ứng của nó tác động mạnh đến nỗi nhiều khi ta có ấn tượng nó là tất cả. Kỳ thực yếu tố hình, đường nét đã giới hạn tác động của màu theo tính chất hình và đường nét làm tăng, giảm hiệu ứng của màu, tác động của màu thêm phong phú.

Tác động của màu sắc tới tâm sinh lý người không chỉ là ở trong nghệ thuật tạo hình mà trong tất cả các ngành đều khai thác nó để sử dụng, bởi vì nó là quy luật phổ biến.

Trong văn học, cảm nhận màu sắc tuy còn phải chuyển đổi qua các hệ thống xử lý tín hiệu, nhưng tác động của nó vẫn gần như nguyên vẹn. Xin lấy ví dụ: Trong bài thơ của cụ Nguyễn Khuyến họa đề do Hoàng Cao Khải xướng là Trời cao không nói. Cụ Nguyễn đã vạch trần cái tâm địa hỗn tạp của Khải ra như sau:

Tao ở trên này chót vót cao.

Màu xem tao có nói đâu nào?

Mặt tao xanh, tím, pha đen, trắng.

Chỉ tại dì Oa vá váy vào.

(Theo sách Bổng nước hồ Gươm của Chu Thiên).

2. Quan hệ tương ứng giữa hình thể với ngũ hành và tâm sinh lý người

a. Tương ứng giữa hình với ngũ hành

Vạn vật trong thiên nhiên có nhiều hình dạng, nhưng theo khí vật tương ứng và ngũ hành, người ta đã chọn ra năm hình khác biệt nhau nhất để làm đại biểu ứng với ngũ hành, mọi vật dù có hình thù khác nhau đến mấy cũng lược gọn đại thể gần với hình gì mà quy theo năm hình đó, mỗi hình đại biểu ứng với một hành, cũng là ứng với diễn biến sinh lý, bệnh lý và tâm lý con người theo hành đó (Bảng 4-13).

Bảng 4-1 3

Bảng 4-13

Ngũ hành	Mộc	Hoả	Thổ	Kim	Thủy
Năm hình	 Chữ nhật	 Tròn	 Vuông	 Tam giác	 Uốn khúc

Bảng ngũ hành của hình thể tương ứng với tâm sinh lý người Việt.

Dựa theo quy luật tương ứng này, tôi lấy năm hình đại biểu, trong khuôn khổ diện tích bằng nhau, làm bảng ghép nhóm hai hình khác nhau, đặt cạnh nhau. Tất cả có được 15 nhóm không lặp lại. Hiệu quả cảm giác do mỗi nhóm hình gây ra rất khác nhau (Hình 4 - 17) .

Kế đấy tôi quy tập lại những nhóm có các hình cạnh nhau theo ngũ hành tương sinh, tương đồng và tương khắc. Kết quả cho thấy bất kể loại hình nào.

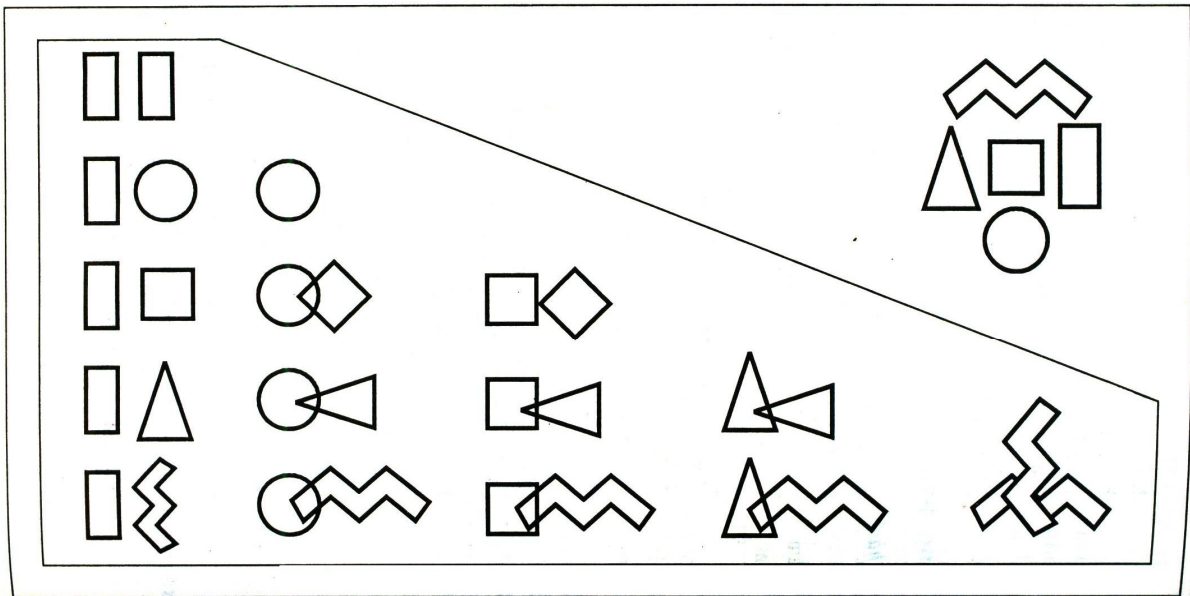
Nếu xếp cạnh nhau theo tương sinh thì hiệu quả cảm giác cũng khác với xếp theo tương khắc (Hình 4-18).

b. Tương ứng giữa hình với tâm lý người.

Sự cảm nhận hình thể của vạn vật ở tự nhiên là đồng thời với sự tác động tâm sinh lý do các thuộc tính bản chất khác của vạn vật gây ra, chúng đều có tính trực tiếp cảm quan bản năng như sau (Hình 4- 19):

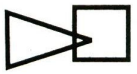
Hình 4-17 : Quan hệ giữa hình và hình.

- 5 hàng dọc, bên trái của từng đôi, theo thứ tự từ trái sang : Mộc - Hỏa - Thổ - Kim - Thủy
- 5 hàng ngang, bên phải của từng đôi, theo thứ tự từ trên xuống : Mộc - Hỏa - Thổ - Kim - Thủy.



Hình 4-18 : Quan hệ hình và hình theo tương đồng, tương sinh, tương khắc.

- Cột giữa, hình với hình xếp theo tương đồng.
- Cột bên trái, hình với hình xếp theo tương sinh, hành của hình phía trong sinh hành của hình phía ngoài.
- Cột bên phải, hình với hình xếp theo tương khắc, hành của hình phía trong khắc hành của hình phía ngoài.

Hình 4-19 : Quan hệ giữa dáng người và ngũ hành.

Thứ tự từ trái sang phải :

* Cột thứ nhất, hành Mộc - đứng hiên ngang, chống đỡ. * Cột thứ hai, hành Hỏa - mừng đón, vui sướng. * Cột thứ ba, hành Thổ - lo lắng, bình thản. * Cột thứ tư, hành Kim - Suy tính, buồn rầu. * Cột thứ năm, hành Thủy - chuẩn bị kỹ thuật, bắt bóng, nhảy, múa khéo léo.

MỘC	HỎA	THỔ	KIM	THỦY
				
				

Mọi thân cây, mọi khối hình trụ như khúc cột, mọi thanh dầm nhà, dầm cầu, có hình khái quát thị giác là một hình chữ nhật đều cho con người một cảm nhận về sức chống đỡ, sức chịu đựng, tính ngay thẳng, cứng rắn, gây lòng tin tưởng cho con người. Vì thế hình chữ nhật được quy vào hành mộc.

Mọi quả cầu, mọi viên bi, mọi khối tròn hay mọi vành xe đều cho ta cảm giác sự di động dễ dàng, linh hoạt của nó. Những cái đầu người cho ta cảm giác về sự thông minh, thần kỳ chứa đựng trong đó. Những trái cây chín đỏ cho ta